

Số: 70/2018/QĐST-DS

Bến Cát, ngày 01 tháng 11 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 179/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 6 năm 2018 về việc: “Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1963; trú tại: Khu phố x, phường CPH, thị xã B, tỉnh Bình Dương;

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Anh D, sinh năm 1957; trú tại: Đường D9, khu phố y, phường TH, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm:*

1. Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1983;

2. Bà Lê Hồng N1, sinh năm 1989;

3. Ông Lê Xuân Q, sinh năm 1995;

Cùng trú tại: Khu phố x, phường CPH, thị xã B, tỉnh Bình Dương;

4. Văn phòng Công chứng MP; địa chỉ: Ô 4 – Lô A2, khu dân cư MP1, đại lộ BD, khu phố 2, phường MP, thị xã BC, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Tấn B – Trưởng Văn phòng Công chứng MP.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất số công chứng: 04139, quyển số 04TP/CC-SCC/HĐGD ngày 18/4/2017 được ký kết giữa bên

chuyển nhượng là ông Lê Văn H và bà Trần Thị Kim T với bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Anh D đối với thửa đất số 1300, tờ bản đồ số 7, tọa lạc tại phường CPHòa, thị xã BC, tỉnh Bình Dương, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BP 261332, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH05256, được Ủy ban nhân dân huyện BC (nay là thị xã BC), tỉnh Bình Dương cấp ngày 24/3/2014 cho bà Trần Thị Kim T.

2. Về án phí: Bà Trần Thị Kim T đồng ý chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà Tùng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0025493 ngày 01/6/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Bà T được nhận lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Bà Trần Thị Kim T đồng ý chịu toàn bộ chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản là 1.910.652 đồng (một triệu, chín trăm mười nghìn, sáu trăm năm mươi hai đồng). Bà T đã nộp xong tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Đậu Thị Thảo